**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ 1**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN NGỮ VĂN 6**

**ĐỀ 1**

**I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (6.0)**

 **Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

**CON VẸT NGHÈO**

“… Đã tới giờ thi tài, giám khảo Chim Khuyên và Ếch mời các bạn trong rừng hãy hăng hái ghi tên biểu diễn. Trong lúc chờ đợi xem ai ra trước, Vẹt nhấp nhổm như ngồi trên đống lửa. Bỗng nghe “quạc quạc”, Vẹt quay lại. A, Vịt à ? Vịt ra trước à ? Thấy vậy, Vẹt ta liền nhảy vào hót lên một chuỗi âm thanh líu ríu. Chim Khuyên nhấc bút định chấm cho Vẹt tám điểm, thì Liếu Điếu kêu:

 - Đấy là tiếng hót của tôi !

 Ban giám khảo bảo Vẹt hót lại. Vẹt liền đập cánh, vươn cổ gáy một hơi dài. Gà Trống lên tiếng:

 - Đấy là tiếng hót của tôi !

 Vẹt tức mình, huýt một hồi lanh lảnh. Chích Chòe đứng bên cạnh nhận ngay đấy là giọng hót của mình.

 Giám khảo Ếch liền bảo Vẹt hãy hót lên tiếng hót của chính mình. Vẹt nhướn cổ, hú rõ to. Ngay lúc đó, Vượn nhào tới túm lấy Vẹt:

 - Sao lại hú tiếng của tớ ?

 Vẹt hoảng hốt bay lên. Nó không làm sao nghĩ ra cho được tiếng hót của mình nữa. Nó ngượng nghịu nhìn các bạn. Từ xưa đến nay, Vẹt chỉ biết bắt chước, hót theo tiếng hót của người khác mà thôi. Nó hót đấy mà nó không hiểu gì cả. Tới lúc này, nó mới biết là nó rất nghèo. Nó không có tiếng hót riêng...”

 (Trích Con Vẹt Nghèo – Phong Thu, Những truyện hay viết cho thiếu nhi, NXB Kim Đồng, 2018, tr.149-151)

**Câu 1 (1.0 điểm) :**

 Đoạn trích trên thuộc thể loại truyện nào ? Vì sao em biết ?

**Câu 2 (1.0 điểm) :**

 Nêu nội dung chính của đoạn văn bản trên.

**Câu 3 (1.0 điểm) :**

 Tìm một trạng ngữ có trong đoạn trích và cho biết trạng ngữ đó bổ sung ý nghĩa gì cho câu ?

**Câu 4 (1.0 điểm) :**

 Trong văn bản trên, em thích chi tiết nào nhất ? Giải thích vì sao ?

**Câu 5 (2.0 điểm) :**

 Qua văn bản trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân ? (Hãy trả lời bằng một đoạn văn khoảng 4 - 6 dòng).

**II. TẠO LẬP VĂN BẢN: (4.0 điểm)**

Viết một bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
| **1** | **-** Thể loại: truyện đồng thoại- Học sinh giải thích được 2 đặc điểm của truyện đồng thoại: + Nhân vật là loài vật được nhân hóa. + Chúng vừa phản ánh đặc điểm sinh hoạt của loài vật vừa thể hiện đặc điểm của con người. | 0.50.5 |
| **2** | - Nội dung chính: Sự thành công sẽ không đến với những người kiêu ngạo, hống hách, bắt chước người khác. | 1.0 |
| **3** | - HS nêu được một trong các trạng ngữ sau:Đã tới giờ thi tài, từ xưa đến nay, tới lúc này.- HS nêu đúng trạng ngữ bổ sung ý nghĩa về thời gian  | 0.50.5 |
| **4** | Học sinh nêu được một chi tiết mình thích và giải thích được lí do phù hợp: - Chi tiết HS thích: Có thể là: Tới lúc này, nó mới biết là nó rất nghèo. - Giải thích :Vì đến cuối cùng Vẹt cũng nhận ra được sự hạn chế của bản thân đó là mình không có tiếng nói riêng. | 1.0 |
| **5** | \* Bài học cuộc sống có thể được rút ra từ câu chuyện Con Vẹt nghèo trong đoạn trích, có thể là: - Thành công chỉ đến từ chính sự nỗ lực, phấn đấu của bản thân trước mọi khó khăn, chông gai và thử thách.- Hãy khiêm tốn và không ngừng học hỏi, rèn luyện bản thân để cảm nhận được niềm vui, hạnh phúc và thành công.- Bắt chước người khác sẽ không tạo được thiện cảm từ người đối diện.- Mỗi người đều có năng lực, sở trường riêng, thay vì bắt chước, tỏ ra tài giỏi, ngay từ bây giờ ta nên trau dồi bản thân để gặt hái được thành công bằng chính khả năng của mình.\* HS viết đúng hình thức của đoạn văn, đảm bảo 3 trong 4 ý trên. | 2.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự.* | 0.25 |
|  | *b.* *Xác định đúng yêu cầu của đề.* | 0.25 |
|  | *c. Kể về một trải nghiệm của bản thân:*HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:- Sử dụng ngôi kể thứ nhất.- Giới thiệu được trải nghiệm sẽ kể.- Kể được những sự việc chính trong trải nghiệm của bản thân: bắt đầu, diễn biến, kết thúc,…- Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân… | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0.5 |

**ĐỀ 2**

**I. ĐỌC – HIỂU: (6.0 điểm)**

 Đọc kĩ bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

 **MẸ LÀ TẤT CẢ**

 Mẹ cho con những ước mơ

Mẹ cho con cả bến bờ tương lai

Cho dù năm tháng nhạt phai

Tình kia mẹ thắm tươi hoài bên con

​

Từ khi con bước lon ton

Mẹ dìu mẹ dắt lối mòn tuổi thơ

Giờ đây hết tuổi dại khờ

Mẹ là điểm tựa từng giờ con mong

Mẹ là biển rộng mênh mông

Dạt dào che chở…con trông con chờ

Đi xa con nhớ từng giờ

Mẹ là tất cả bến bờ bình yên

​

Không gì sánh nổi mẹ hiền

Với con mẹ quý hơn tiên trên trời

Mẹ cho con cả cuộc đời

Mẹ là tất cả đầy vơi trong lòng!

 (Phạm Thái)

**Câu 1 (1.0 điểm) :**

Bài thơ trên thuộc thể thơ nào ? Vì sao em biết ?

**Câu 2 (1.0 điểm) :**

Nêu nội dung chính của bài thơ trên ?

**Câu 3 (1.0 điểm) :**

Tìm một từ ghép có trong bài thơ và đặt câu với từ ghép vừa tìm được ?

**Câu 4 (1.0 điểm) :**

Chỉ ra một hình ảnh, chi tiết có trong bài thơ mà em thích nhất? Giải thích vì sao ?

**Câu 5 (2.0 điểm) :**

Từ nội dung của bài thơ trên, em rút ra được bài học gì trong cách ứng xử với mẹ trong cuộc sống hằng ngày ? (Hãy trả lời bằng đoạn văn khoảng 4 - 6 dòng).

**II. TẠO LẬP VĂN BẢN: (4.0 điểm)**

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
| **1** | -Thể thơ: Thơ lục bát- Đặc điểm nhận biết thể loại:+Dòng lục 6 tiếng, dòng bát 8 tiếng+ Gieo vần: tiếng thứ 6 của dòng lục vần với tiếng thứ 6 của dòng bát kế nó, tiếng thứ 8 dòng bát vần với tiếng thứ 6 của dòng lục tiếp theo: *mơ – bờ, lai – phai – hoài, con – ton – mòn, thơ – khờ - giờ, mong – mông – trông, chờ - giờ - bờ,…* | 0.5 0.5 |
| **2** |  Nội dung chính: - Tình cảm và công lao to lớn của người mẹ đối với con của mình.  - Nỗi nhớ, tình yêu thương cùng lòng biết ơn chân thành, sâu sắc của người con đối với mẹ.  | 0.50.5 |
| **3** | -HS tìm được một từ ghép bất kì trong bài, có thể là: ước mơ, tương lai, năm tháng, dại khờ,… - Đặt câu với từ ghép tìm được | 0.50.5 |
| **4** | - HS chỉ ra được một hình ảnh, chi tiết và lý giải.Cụ thể, có thể là"Mẹ là biển rộng mênh mông"**Lí giải:** Câu thơ sử dụng biện pháp tu từ so sánh làm cho câu thơ thêm sinh động hấp dẫn, gợi hình, gợi cảm. Đồng thời góp phần làm nổi bật công lao to lớn của mẹ dành cho các con của mình tựa như biển cả mênh mông - một hình ảnh thiên nhiên to lớn, hùng vĩ | 0.50.5 |
| **5** | - HS nêu được cụ thể bài học trong cách ứng xử Cụ thể, có thể là:  - Không bao giờ để mẹ thất vọng về mình, sẽ chăm học, cố gắng luôn đạt được thành tích cao trong học tập.  - Luôn hiếu thảo, kính trọng, biết ơn công lao sinh thành dưỡng dục của cha mẹ. - Luôn ngoan ngoãn, nghe lời, yêu thương và quan tâm cha mẹ,…\* HS viết đúng hình thức của đoạn văn. | 2.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự.* | 0.25 |
|  | *b.* *Xác định đúng yêu cầu của đề.* | 0.25 |
|  | *c. Kể về một trải nghiệm của bản thân:*HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:- Sử dụng ngôi kể thứ nhất.- Giới thiệu được trải nghiệm sẽ kể.- Kể được những sự việc chính trong trải nghiệm của bản thân: bắt đầu, diễn biến, kết thúc,…- Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân… | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0.5 |

**ĐỀ 3**

**I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (6.0)**

 Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

**CÂU CHUYỆN VỀ CHIM ÉN VÀ DẾ MÈN**

 Mùa xuân đất trời đẹp. Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang, hai con Chim Én thấy tôi nghiệp bèn rủ Dế Mèn dạo chơi trên trời. Mèn hốt hoảng. Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị: hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô. Mèn ngậm vào giữa. Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi.

 Dế Mèn say sưa. Sau một hồi lâu miên man Mèn ta chợt nghĩ bụng: “Ơ hay, việc gì ta phải gánh hai con én này trên vai cho mệt nhỉ . Sao ta không quăng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không?”. Nghĩ là làm. Nó bèn há mồm ra và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.

 (Theo Đoàn Công Huy trong mục “Trò chuyện đầu tuần” của báo Hoa học trò)

**Câu 1 (1.0 điểm) :**

 Đoạn trích trên thuộc thể loại truyện nào ? Vì sao em biết ?

**Câu 2 (1.0 điểm) :**

 Nêu nội dung chính của đoạn văn bản trên.

**Câu 3 (1.0 điểm) :**

 Xác định và chỉ ra một biện pháp tu từ trong đoạn trích trên? Cho biết tác dụng của biện pháp tu từ đó?

**Câu 4 (1.0 điểm) :**

#  Cử chỉ hành động của hai con chim Én thể hiện phẩm chất tốt đẹp nào? Em suy nghĩ gì về hành động của Dế Mèn?

**Câu 5 (2.0 điểm) :**

#  Qua đoạn trích trên, em đã rút ra được những bài học bổ ích gì cho bản thân?

**II. TẠO LẬP VĂN BẢN: (4.0 điểm)**

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

**ĐÁP ÁN**

**Câu 1 (1.0 điểm) :**

  **Đoạn trích trên thuộc thể loại truyện nào ? Vì sao em biết ?**

**-** Thể loại: truyện đồng thoại

- Học sinh giải thích được 2 đặc điểm của truyện đồng thoại:

 + Nhân vật là loài vật được nhân hóa.

+ Chúng vừa phản ánh đặc điểm sinh hoạt của loài vật vừa thể hiện đặc điểm của con người.

**Câu 2 (1.0 điểm) : Nêu nội dung chính của đoạn văn bản trên.**

 Chim Én thấy Dế Mèn tội nghiệp không được tận hưởng không gian bao la của mùa Xuân đất trời, chúng đã nghĩ ra sáng kiến để cả ba cùng bay thưởng thức cảnh trời đất. Nhưng Dế Mèn lại không biết trân trọng. Nó đã há mồm ra và bị rơi vèo xuống đất.

**Câu 3 (1.0 điểm) : Xác định và chỉ ra một biện pháp tu từ trong đoạn trích trên? Cho biết tác dụng của biện pháp tu từ đó?**

* So sánh: "Nó bèn há mồm ra và nó rơi vèo xuống đất **như** một chiếc lá lìa cành."

Tác dụng: Giúp câu văn sinh động, tăng sức gợi hình, gợi cảm. Giúp cho việc mô tả được cụ thể, rõ ràng, người đọc hình dung hình dáng của Dế Mèn dễ dàng hơn.

#  **Câu 4. Cử chỉ hành động của hai con chim Én thể hiện phẩm chất tốt đẹp nào? Em suy nghĩ gì về hành động của Dế Mèn?**

 - Cử chỉ hành động của hai con chim Én thể hiện phẩm chất tốt đẹp: nhân ái, giúp đỡ người khác, hiền lành, tốt bụng, thái độ niềm nở, hòa đồng với bạn bè.

- Suy nghĩ về hành động của dế mèn: ích kỉ, ngu ngốc, toan tính, hoang tưởng

**Câu 5. Qua đoạn trích trên, em đã rút ra được những bài học bổ ích gì cho bản thân?**

Không nên quá ảo tưởng về bản thân mình, nó sẽ khiến con người có những cái nhìn sai lệch về vị trí của bản thân. Đồng thời không nên sống quá ích kỉ, toan tính. Hãy biết hợp tác và chia sẻ, nếu biết hợp tác và chia sẻ tất cả mọi người sẽ cùng có lợi.

**ĐỀ 4**

**I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (6.0)**

 Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

 Bà kiến đã già, một mình ở trong cái tổ nhỏ dưới mô đất, vừa chật hẹp, vừa ẩm ướt. Mấy hôm nay, bà đau ốm cứ rên hừ hừ. Ðàn kiến con đi tha mồi, qua nhà bà kiến, nghe tiếng bà rên liền chạy vào hỏi thăm:

* Bà ơi, bà làm sao mà kêu rên vậy?
* Ôi cái bệnh đau khớp nó hành hạ bà khổ quá đi mất! Nhà bà ở đây lại ẩm ướt, thiếu ánh nắng, khó chịu lắm các cháu ạ!

 Ðàn kiến con vội nói:

* Thế thì để chúng cháu đưa bà đi sưởi nắng nhé!

 Một con kiến đầu đàn chỉ huy đàn kiến con, tha về một chiếc lá đa vàng mới rụng, cả đàn xúm vào dìu bà ngồi lên chiếc lá đa, rồi lại cùng ghé vai khiêng chiếc lá đến chỗ đầy ánh nắng và thoáng mát. Bà kiến cảm thấy thật khoan khoái, dễ chịu.

 (Trích Đàn kiến con ngoan quá)

**Câu 1 (1.0 điểm) :**

 Đoạn trích trên thuộc thể loại truyện nào ? Vì sao em biết ?

**Câu 2 (1.0 điểm) :**

 Nêu nội dung chính của đoạn văn bản trên.

**Câu 3 (1.0 điểm) :**

 Câu văn“Bà kiến lại cảm thấy thật khoan khoái, dễ chịu” sử dụng biện pháp tu từ nào? Nêu tác dụng ?

**Câu 4 (1.0 điểm) :**

Trong đoạn trích trên em thấy đàn kiến con có phẩm chất gì đáng quý?

**Câu 5 (2.0 điểm) :**

 Qua đoạn trích trên, em rút ra bài học gì trong cuộc sống ? ( viết một đoạn văn ngắn khoảng 4 - 6 dòng).

**II. TẠO LẬP VĂN BẢN: (4.0 điểm)**

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

**ĐÁP ÁN**

1. **Đoạn trích trên thuộc thể loại truyện nào ? Vì sao em biết ?**

**-** Thể loại: truyện đồng thoại

- Học sinh giải thích được 2 đặc điểm của truyện đồng thoại:

 + Nhân vật là loài vật được nhân hóa.

+ Chúng vừa phản ánh đặc điểm sinh hoạt của loài vật vừa thể hiện đặc điểm của con người.

1. **Nêu nội dung chính của đoạn văn bản trên.**
* Bà kiến già bị ốm và được đàn kiến con đến hỏi thăm, giúp đỡ nên bà kiến cảm thấy được dễ chịu, khoan khoái .
1. **Câu văn*: “bà kiến lại cảm thấy thật khoan khoái dễ chịu”* sử dụng biện pháp tu từ:**

→Nhân hóa.

 Tác dụng: làm cho hình ảnh con kiến gần gũi, thân thiết hơn với người, có cảm xúc, tính cách và hành động như con người. Giúp câu văn sinh động hơn.

4. **Phẩm chất đáng quý của đàn kiến**:

* Biết quan tâm, giúp đỡ người khác
* Giàu tình yêu thương, tinh thần đoàn kết cao*...*

**5. Qua đoạn trích trên, em rút ra bài học gì trong cuộc sống ?**

  Qua việc làm của đàn kiến con, em rút ra được bài học là phải biết yêu thương, quan tâm, giúp đỡ mọi người xung quanh, nhất là những người có hoàn cảnh khó khăn. Tuyệt đối không sống thờ ơ. vô cảm. Vì Giúp đỡ người khác sẽ làm cho mọi người yêu thích, đánh giá cao. Mọi người cũng sẽ đáp trả và giúp đỡ khi bạn cần sự tương trợ trong tương lai.

**ĐỀ 5**

**I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (6.0)**

 Đọc kĩ bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

**BỨC TRANH QUÊ**

Quê hương đẹp mãi trong tôi
Dòng sông bên lở bên bồi uốn quanh
Cánh cò bay lượn chòng chành
Đàn bò gặm cỏ đồng xanh mượt mà
Sáo diều trong gió ngân nga
Bình yên thanh đạm chan hòa yêu thương
Bức tranh đẹp tựa thiên đường
Hồn thơ trỗi dậy nặng vương nghĩa tình.
 (Hà Thu)

**Câu 1 (1.0 điểm) :**

 Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Dựa vào dấu hiệu nào để nhận biết?

**Câu 2 (1.0 điểm) :**

 Nêu nội dung chính của bài thơ trên?

**Câu 3 (1.0 điểm) :**

 Tìm một từ láy có trong bài thơ và đặt câu với từ láy vừa tìm được?

**Câu 4 (1.0 điểm) :**

 Chỉ ra một hình ảnh, chi tiết có trong bài thơ mà em thích nhất? Giải thích vì sao?

**Câu 5 (2.0 điểm) :**

#  Từ nội dung của bài thơ trên, em sẽ làm gì để góp phần xây dựng quê hương đất nước? (Hãy trả lời bằng đoạn văn từ 4 – 6 dòng).

**II. TẠO LẬP VĂN BẢN: (4.0 điểm)**

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

**ĐÁP ÁN**

**1. Xác định thể thơ? Đặc điểm thể thơ?**

-Thể thơ: Thơ lục bát

- Đặc điểm nhận biết thể loại:

+Dòng lục 6 tiếng, dòng bát 8 tiếng

+ Gieo vần: tiếng thứ 6 của dòng lục vần với tiếng thứ 6 của dòng bát kế nó, tiếng thứ 8 dòng bát vần với tiếng thứ 6 của dòng lục tiếp theo: tôi – bồi, quanh – chành – xanh, mà – nga – hòa,…

**2. Nội dung chính:**

- Ca ngợi vẻ đẹp của quê hương, thể hiện sự yêu mến, tự hào về quê hương của tác giả.

**3. Tìm từ láy? Đặt câu?**

Tìm được một trong các từ láy: mượt mà, ngân nga, chòng chành

-Học sinh đặt câu.

**4. Hình ảnh em thích? Lí giải?**

Gợi ý, có thể là:

*Bức tranh đẹp tựa thiên đường*

-> Sử dụng biện pháp tu từ so sánh. Giúp câu ăn sinh động, tăng sức gợi hình, gợi cảm cho đoạn thơ đồng thời thể hiện được vẻ đẹp của quê hương,…

**5. Em sẽ làm gì để góp phần xây dựng quê hương đất nước? (Trả lời bằng đoạn văn).**

Là một học sinh em nên:

→Tích cực rèn luyện đạo đức, lối sống

→Cố gắng học thật giỏi để sau khi lớn lên có thể góp phần nhỏ bé để xây dựng quê hương.

→Tham gia vệ sinh đường làng ngõ xóm, tổ dân cư để có môi trường sống trong lành.

→ Tham gia tuyên truyền trong việc kế hoạch hóa gia đình.

→ Vận động mọi người thực hiện tốt các đường lối, chủ trương của Đảng, nhà nước…